

Số: /BC-XSKT

Vĩnh Phúc, ngày tháng 3 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2020**

*(Theo phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của chính phủ)*

Căn cứ quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước. Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc công bố thông tin năm 2019 theo các nội dung quy định Phụ lục X kèm theo Nghị định này như sau:

#### **1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng:**

Công ty thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP, số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 26/2016/TT- BLĐTBXH và 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

#### **a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng:**

##### **- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:**

Tiền lương xác định trên cơ sở kết quả thực hiện và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quỹ tiền lương được xác định dựa trên số lao động kế hoạch, mức tiền lương bình quân kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện theo kết quả sản xuất kinh doanh của năm trước liền kề gắn với chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh (năng suất lao động, lợi nhuận) kế hoạch và thực hiện của công ty.

Tiền thưởng được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

##### **- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý:**

Tiền lương đối với người quản lý công ty chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, có khống chế mức hưởng tối đa và bảo đảm tương quan hợp lý với tiền lương của người lao động trong công ty.

Tiền thưởng của người quản lý công ty và kiểm soát viên được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ. Tiền thưởng được chi theo Quy chế thi đua, khen thưởng ban hành theo Quyết định số 384/QĐ-XSKT ngày 16/7/2020 của Công ty.

## **b) Quỹ tiền lương kế hoạch:**

### **- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động:**

Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác định căn cứ mức tiền lương bình quân kế hoạch xác định. Số lao động bình quân kế hoạch. Số tháng trong năm

Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh, công ty xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch (tính theo tháng) để tính quỹ tiền lương kế hoạch gắn với năng suất lao động và lợi nhuận kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề.

### **- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý:**

Quỹ tiền lương kế hoạch được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách theo quy định. Mức tiền lương bình quân kế hoạch (tính theo tháng) của người quản lý chuyên trách được xác định gắn với năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh công ty.

## **c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng:**

### **- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:**

+ Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số lao động kế hoạch bảo đảm quy định và mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ hoàn thành chỉ tiêu năng suất lao động, lợi nhuận kế hoạch theo nguyên tắc quy định.

Công ty đã xây dựng và ban hành thang lương, bảng lương, phụ cấp lương làm căn cứ để xếp lương, trả lương và thực hiện chế độ với người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

Công ty phân phối tiền lương cho người lao động theo quy chế trả lương của công ty. Công ty xây dựng quy chế trả lương bảo đảm trả lương công bằng, thỏa đáng cho người lao động, có khuyến khích đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật và đóng góp nhiều cho công ty. Không sử dụng quỹ tiền lương của người lao động để trả cho Chủ tịch, Giám đốc công ty, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương được chi theo Quy chế trả lương đối với người lao động được ban hành kèm theo quyết định số 278/QĐ-XSKT ngày 21/5/2020 của công ty.

+ Quỹ tiền thưởng của người lao động được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của công ty theo quy định của Chính phủ.

Mức tiền thưởng được chi theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo quyết định số 189/QĐ-XSKT ngày 31/3/2020 của Công ty, Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi ban hành theo Quyết định số 544/QĐ-XSKT ngày 29/9/2020 của Công ty, Quy chế thi đua, khen thưởng ban hành theo Quyết định số 384/QĐ-XSKT ngày 16/7/2020 của Công ty.

### **- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người quản lý:**

+ Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách được căn cứ vào số người quản lý công ty chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu quy định.

Tiền lương, tiền thưởng được trả cho người quản lý công ty và kiểm soát viên gắn với mức độ đóng góp vào hiệu quả sản xuất, kinh doanh và kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của người quản lý theo quy chế trả thưởng, thù lao, tiền thưởng của công ty.

Tiền lương được chi theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty ban hành kèm theo Quyết định số 511/QĐ-XSKT ngày 18/9/2020 của Công ty.

+ Quỹ tiền thưởng hàng năm của người quản lý công ty chuyên trách và kiểm soát viên thực hiện theo quy định của Chính phủ về vốn đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

Mức tiền thưởng được chi theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo quyết định số 189/QĐ-XSKT ngày 31/3/2020 của Công ty, Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi ban hành theo Quyết định số 544/QĐ-XSKT ngày 29/9/2020 của Công ty, Quy chế thi đua, khen thưởng ban hành theo Quyết định số 384/QĐ-XSKT ngày 16/7/2020 của Công ty.

## 2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng:

### BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG NĂM 2020

| STT        | Chỉ tiêu   | Đơn vị tính   | Số báo cáo năm 2020 |           | Kế hoạch năm 2021 |
|------------|--|---------------|---------------------|-----------|-------------------|
|            |  |               | Kế hoạch            | Thực hiện |                   |
| <b>I</b>   | <b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>                                     |               | 2                   | 2         | 2                 |
| <b>II</b>  | <b>TIỀN LƯƠNG</b>  |               |                     |           |                   |
| 1          | Lao động   | Người         | 49                  | 46        | 48                |
| 2          | Mức tiền lương bình quân   | 1.000đ/ tháng | 7.963,9             | 7.048,9   | 7.152,8           |
| 3          | Quỹ tiền lương thực hiện   | Tr.đồng       | 4.682,8             | 3.891,0   | 4.120,0           |
| 4          | Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động | Tr.đồng       | 960                 | 827       | 827               |
| 5          | Thu nhập bình quân   | 1.000đ/ tháng | 9.596,6             | 8.546,7   | 8.588,2           |
| <b>III</b> | <b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>                 |               |                     |           |                   |
| 1          | Số người quản lý doanh nghiệp                                    | Người         | 4,5                 | 4         | 4                 |
| 2          | Mức lương cơ bản bình quân                                       | Tr.đồng/ th   | 22,00               | 22,25     | 22,25             |
| 3          | Quỹ tiền lương   | Tr.đồng       | 1.782,0             | 1.383,9   | 1.602,0           |
| 4          | Mức tiền lương bình quân   | Tr.đồng/ th   | 33,00               | 28,83     | 33,38             |
| 5          | Quỹ tiền thưởng  | Tr.đồng       | 150,8               | 120,2     | 155,6             |
| 6          | Tiền thưởng, thu nhập  | Tr.đồng       |                     |           |                   |
| 7          | Mức thu nhập bình quân của người quản lý chuyên trách (2)        | Tr.đồng/ th   | 35,79               | 31,34     | 36,62             |

Trên đây là báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2020, Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Bộ KHĐT (CBTT)
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KHĐT tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, GD, PGD;
- Công thông tin điện tử VP (CBTT);
- Trang Website công ty (CBTT);
- Lưu: VT, KT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hải**